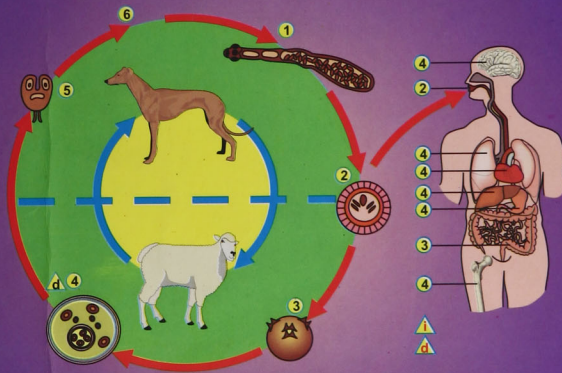


BỘ Y TẾ

KỸ SINH TRÙNG

(DÙNG CHO ĐÀO TẠO DƯỢC SĨ ĐẠI HỌC)

Chủ biên: ThS. LÊ THỊ THU HƯƠNG



NGUYỄN
DỤC LIỆU



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BỘ Y TẾ

KỶ SINH TRÙNG

(DÙNG CHO ĐÀO TẠO DƯỢC SĨ ĐẠI HỌC)

MÃ SỐ: Đ.20.Y.04

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
HÀ NỘI - 2009

Chỉ đạo biên soạn:

VỤ KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO – BỘ Y TẾ

Chủ biên:

ThS. LÊ THỊ THU HƯƠNG

Những người biên soạn:

TS. KIỀU KHẮC ĐÔN

ThS. LÊ THỊ THU HƯƠNG

Tham gia tổ chức bản thảo:

ThS. PHÍ VĂN THÂM

Lời giới thiệu

Thực hiện một số điều của Luật Giáo dục, Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Y tế đã ban hành chương trình khung đào tạo **Dược sỹ đại học**. Bộ Y tế tổ chức biên soạn tài liệu dạy – học các môn cơ sở và chuyên môn theo chương trình trên nhằm từng bước xây dựng bộ sách đạt chuẩn chuyên môn trong công tác đào tạo nhân lực y tế.

Sách **KÝ SINH TRÙNG** được biên soạn dựa vào chương trình giáo dục của Trường Đại học Dược Hà Nội trên cơ sở chương trình khung đã được phê duyệt. Sách được các tác giả **TS. Kiều Khắc Đôn**, ThS. Lê Thị Thu Hương biên soạn theo phương châm: kiến thức cơ bản, hệ thống; nội dung chính xác, khoa học, cập nhật các tiến bộ khoa học, kỹ thuật hiện đại và thực tiễn Việt Nam.

Sách **KÝ SINH TRÙNG** đã được Hội đồng chuyên môn thẩm định sách và tài liệu dạy – học chuyên ngành Dược sỹ của Bộ Y tế thẩm định năm 2007. Bộ Y tế quyết định ban hành là tài liệu dạy – học đạt chuẩn chuyên môn của ngành trong giai đoạn hiện nay. Trong thời gian từ 3 đến 5 năm, sách phải được chỉnh lý, bổ sung và cập nhật.

Bộ Y tế xin chân thành cảm ơn các tác giả và Hội đồng chuyên môn thẩm định đã giúp hoàn thành cuốn sách; Cảm ơn PGS. TS. Phạm Văn Thân, GS. TS. Lê Bách Quang đã đọc và phản biện để cuốn sách sớm hoàn thành kịp thời phục vụ cho công tác đào tạo nhân lực y tế.

Lần đầu xuất bản, chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp của đồng nghiệp, các bạn sinh viên và các độc giả để lần xuất bản sau sách được hoàn thiện hơn.

VỤ KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO – BỘ Y TẾ

Lời nói đầu

Giáo trình *Ký sinh trùng y học* này là tập giáo trình được ấn bản lần thứ tư, sau nhiều năm đã được dùng làm tài liệu học tập cho sinh viên Dược (ấn bản đầu tiên vào năm 1966).

Việt Nam là một nước nhiệt đới, có các điều kiện về tự nhiên, xã hội, sinh hoạt tập quán rất thuận lợi cho các bệnh ký sinh trùng phát triển, đặc biệt là trong tình hình bệnh AIDS phát triển hiện nay, tạo điều kiện cho một số bệnh ký sinh trùng trước đây hiếm gặp, nay trở lên phổ biến hơn. Qua khảo sát các ý kiến của sinh viên và các bạn đồng nghiệp trong và ngoài trường, cộng với những thay đổi có tính cập nhật về khoa học chuyên ngành, để đảm bảo nhu cầu phục vụ dạy và học theo mục tiêu, chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho sinh viên Dược, chúng tôi biên soạn chỉnh sửa, bổ sung giáo trình "Ký sinh trùng" này dựa trên cơ sở giáo trình "Ký sinh trùng" xuất bản năm 2004 của TS. Kiều Khắc Đôn bao gồm 6 phần chính: Đại cương Ký sinh trùng; Giun ký sinh; Sán ký sinh; Đơn bào; Sốt rét và Tiết túc.

Hiện nay, Trường Đại học Dược Hà Nội đã mở rộng quy mô và các loại hình đào tạo như Dược sĩ chuyên tu, Dược sĩ bằng hai..., không thể biên soạn giáo trình cho từng đối tượng trong cùng một thời gian, vì vậy trong khi biên soạn chúng tôi lấy đối tượng đào tạo Dược sĩ chính quy làm trung tâm. Mặc dù vậy giáo trình cũng được biên soạn để phục vụ cho việc dạy, học và tham khảo cho các đối tượng khác thuộc hệ đại học. Vì vậy tùy từng đối tượng mà người dạy và học lựa chọn các nội dung cho thích hợp.

Mặc dù đã hết sức cố gắng, nhưng không thể tránh khỏi những thiếu sót nhất định, chúng tôi rất mong nhận được các ý kiến nhận xét, góp ý, phê bình của các đồng nghiệp và anh chị em sinh viên để cho những lần tái bản sau của giáo trình sẽ ngày được hoàn thiện hơn.

CÁC TÁC GIẢ

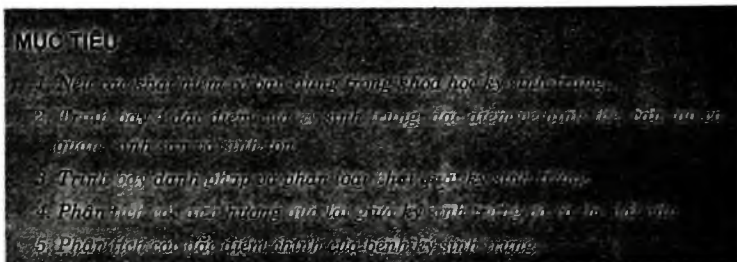
MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	3
LỜI NÓI ĐẦU.....	4
MỤC LỤC	5
Chương 1. ĐẠI CƯƠNG KÝ SINH TRÙNG Y HỌC.....	7
1.1. Các khái niệm cơ bản.....	7
1.2. Đặc điểm của ký sinh trùng	11
1.3. Định loại và phân loại ký sinh trùng.....	14
1.4. Ảnh hưởng qua lại giữa ký sinh trùng và vật chủ.....	15
1.5. Bệnh ký sinh trùng.....	17
Chương 2. GIUN KÝ SINH – <i>Nemathelminths</i>.....	22
2.1. Đại cương về giun	22
2.2. Giun đũa – <i>Ascaris lumbricoides</i>	27
2.3. Giun tóc – <i>Trichuris trichiura</i>	32
2.4. Giun móc và giun mỏ – <i>Ancylostoma duodenale/ Necator americanus</i>	35
2.5. Giun kim – <i>Enterobius vermicularis</i>	39
2.6. Giun chỉ – <i>Brugia malayi</i> và <i>Wuchereria bancrofti</i>	43
2.7. Giun xoắn <i>Trichinella spiralis</i>	48
2.8. Giun lươn – <i>Strongyloides stercoralis</i>	51
Chương 3. SÁN KÝ SINH – <i>Plathelminth</i>	56
3.1. Sán lá – <i>Trematoda</i>	56
3.1.1. Sán lá ruột – <i>Fasciolopsis buski</i>	57
3.1.2. Sán lá gan nhỏ – <i>Clonorchis sinensis</i>	60
3.1.3. Sán lá phổi – <i>Paragonimus westermani</i>	63
3.1.4. Sán máng – <i>Schistosoma</i>	66
3.2. Sán dây – <i>Cestoda</i>	70
3.2.1. Sán dây lợn – <i>Taenia solium</i>	70
3.2.2. Sán dây bò – <i>Taenia saginata</i>	73
Chương 4. ĐƠN BÀO – <i>Protozoa</i>	77
4.1. Đại cương đơn bào	77
4.2. Trùng chân giả – <i>Rhizopoda</i>	81
4.2.1. Amip ký sinh ở miệng – <i>Entamoeba histolytica</i>	82

4.2.2. Các amíp ký sinh ở đường ruột.....	82
4.3. Trùng lông – <i>Ciliata</i>	89
4.4. Trùng roi – <i>Flagellata</i>	92
4.4.1. Trùng roi âm đạo – <i>Trichomonas vaginalis</i>	92
4.4.2. Trùng roi đường tiêu hoá – <i>Giardia intestinalis</i>	95
4.4.3. Trùng roi đường máu và nội tạng – <i>Trypanosoma</i>	96
4.4.4. Trùng roi đường máu và nội tạng – <i>Leishmania</i>	101
4.5. <i>Toxoplasma</i>	103
Chương 5. KÝ SINH TRÙNG SỐT RÉT – <i>Plasmodium</i>	108
5.1. Hình thể.....	109
5.2. Chu kỳ.....	113
5.3. Dịch tễ.....	115
5.4. Bệnh học sốt rét.....	120
5.5. Chẩn đoán bệnh sốt rét.....	125
5.6. Điều trị bệnh sốt rét.....	126
5.7. Phòng, chống sốt rét.....	132
Chương 6. TIẾT TỨC Y HỌC – <i>Arthropoda</i>	136
6.1. Đại cương tiết tức	136
6.2. Lớp nhện – <i>Arachnida</i>	141
6.2.1. Họ <i>Ixodidae</i> – Ve	141
6.2.2. Họ <i>Gamasoidae</i> – Mạt	143
6.2.3. Họ <i>Thrombidoidea</i> – Mò	144
6.2.4. Họ <i>Sarcoptidae</i> – Ghẻ.....	146
6.3. Lớp côn trùng – <i>Insecta</i>	148
6.3.1. Đại cương côn trùng.....	148
6.3.2. <i>Anoplura</i> – Chấy rận	149
6.3.3. <i>Hemiptera</i> – Rệp	151
6.3.4. <i>Siphonaptera</i> – Bọ chét	152
6.3.5. <i>Brachycera</i> – Ruồi	155
6.3.6. <i>Simulidae</i> – Ruồi vàng.....	158
6.3.7. <i>Chironomidae</i> – Đin	159
6.3.8. <i>Psychodidae</i> – Muỗi cát	160
6.3.9. <i>Culicidae</i> – Muỗi	161
TÀI LIỆU THAM KHẢO	167

Chương 1

ĐẠI CƯƠNG KỸ SINH TRÙNG Y HỌC



1.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1.1.1. Ký sinh trùng

Ký sinh trùng (KST) là những sinh vật sống nhờ vào các sinh vật khác đang sống, chiếm các chất của sinh vật đó để sống và phát triển.

Theo khái niệm trên thì KST bao gồm tất cả các loại vi khuẩn, Rickettsia và virus ký sinh, nhưng do sự phát triển của khoa học, các loại vi sinh vật trên đã được tách riêng ra để nghiên cứu trong chuyên ngành Vi sinh học.

KST học là môn khoa học chuyên nghiên cứu các loại KST của người và các sinh vật bị ký sinh khác. Vì đối tượng rộng như vậy, nên KST y học chỉ tập trung nghiên cứu các KST ký sinh và gây bệnh ở người, tìm hiểu các đặc điểm sinh học và mối quan hệ tương tác giữa chúng và người, để ra được những biện pháp phòng và chống có hiệu quả.

Hiện nay, các bệnh KST cơ hội xuất hiện ngày càng nhiều ở những người bị nhiễm HIV/AIDS đang là mối quan tâm của y dược học nói chung và KST học nói riêng. Những thành tựu mới của các chuyên ngành khoa học hiện đại như sinh học phân tử, di truyền học, miễn dịch học v.v... đã và đang được ứng dụng ngày càng nhiều vào KST học, soi sáng nhiều cơ chế bệnh sinh và đem lại nhiều triển vọng cho các công tác chẩn đoán, điều trị cũng như phòng, chống các bệnh KST.

KST có thể là động vật (như giun, sán, đơn bào, tiết túc) hoặc thực vật (như nấm ký sinh), nên còn có thể gọi là ký sinh vật, nhưng do thói quen nên vẫn thường được gọi là KST.

KST có thể sống ở các vị trí khác nhau trong cơ thể vật chủ và thời gian ký sinh trên cơ thể vật chủ có thể tạm thời hoặc lâu dài, vĩnh viễn tùy theo loài KST. Những KST chỉ sống ở mặt da hoặc các hốc tự nhiên của cơ thể vật chủ được gọi là ngoại KST (như các loại tiết túc, trùng roi âm đạo *Trichomonas vaginalis*, ghẻ *Sarcoptes scabiei*,...). Những KST sống trong các tổ chức hoặc nội tạng của cơ thể vật chủ được gọi là nội KST (như giun đũa, sán lá gan, KST sốt rét,...). Những KST chỉ bám vào vật chủ trong một thời gian rất ngắn (chủ yếu chỉ khi chiếm thức ăn), còn lại chúng sống tự do trong thiên nhiên được gọi là KST tạm thời (như muỗi, bọ chét, ruồi hút máu...). Còn lại những KST phải sống bám vào cơ thể vật chủ suốt cuộc đời hoặc trong một giai đoạn lâu dài thì được gọi là KST vĩnh viễn (như các loài giun, sán, đơn bào).

Xét về tính đặc hiệu ký sinh trên vật chủ người ta còn chia KST ra các loại khác nhau. Những KST chỉ sống trên một loại vật chủ là KST đơn ký (giun tóc – *Trichuris trichiura* chỉ ký sinh trên người), còn những KST trong quá trình sống của chúng phải phát triển trên nhiều loại vật chủ khác nhau là KST đa ký (sán lá gan nhỏ – *Clonorchis sinensis*). Ngoài ra những KST ký sinh trên những vật chủ bất thường được gọi là những KST lạc chủ (giun đũa lợn có thể ký sinh ở người).

1.1.2. Vật chủ

Hiện tượng sinh vật sống bám hưởng lợi trong khi sinh vật bị sống bám thiệt hại là đặc trưng cơ bản nhất của hiện tượng ký sinh (*parasitisme*). Sinh vật bị KST sống nhờ được gọi là vật chủ (*host*) hay ký chủ.

Ví dụ: người có mang giun đũa trong cơ thể thì người là vật chủ của giun đũa. Cần lưu ý rằng, vật chủ phải là những sinh vật đang sinh sống (*living*), còn nếu như có một loại sinh vật nào đó sống nhờ trên xác động vật chết thì chúng chỉ là những sinh vật hoại sinh mà thôi, sinh vật chết đó cũng không phải là vật chủ.

Vật chủ được phân ra làm nhiều loại :

– Vật chủ chính: là những vật chủ mang KST hoặc ở thể trưởng thành hoặc ở giai đoạn có sinh sản hữu giới (còn gọi là hữu tính). Ví dụ như giun chỉ có 2 vật chủ là người và muỗi, giun chỉ đực và cái sống trong hệ bạch huyết của người và có khả năng sinh sản hữu tính nên người là vật chủ chính của giun chỉ.